

Công ty Cổ phần Công nghệ O2 Việt Nam



TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

**PHẦN MỀM ĐÁNH GIÁ CHUYỂN ĐỔI SỐ
CHO CÁC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC
--Tài khoản cấp Sở--**

Phiên bản : v5.2023

Mục lục

GIỚI THIỆU CHUNG	2
1. Mục đích.....	2
2. Phạm vi.....	2
HƯỚNG DẪN ĐĂNG NHẬP VÀ THIẾT LẬP TÀI KHOẢN	3
1. Đăng nhập vào hệ thống	3
2. Hướng dẫn thiết lập thông tin tài khoản	4
NỘI DUNG BÁO CÁO	7
1. Nhập Số Liệu Tiêu Chí.....	7
1.1. Nhập số liệu tiêu chí chung.....	7
1.2. Nhập số liệu lĩnh vực ưu tiên.....	9
1.3. Cách nhập số liệu.....	10
2. Lãnh đạo địa phương phê duyệt.....	14
3. Nhận xét tiêu chí	18
4. Biểu Đồ Chỉ Tiêu	20
Số Liệu Chỉ Tiêu Của Địa Phương/Cơ Quan	20
Biểu Đồ Đánh Giá Các Sở Theo Quý Hiện Tại.....	24
Biểu Đồ Xếp Hạng Giá Các Sở Theo Quý Hiện Tại	24
Bảng Xếp Hạng Giữa Các Sở Theo Quý Hiện Tại.....	25
Dữ Liệu Dịch Vụ Công Trực Tuyến Hệ Thống Emc Theo Tuần Hiện Tại.....	29
XEM TIÊU CHÍ CHƯA ĐẠT, TIÊU CHÍ ĐÃ ĐẠT	30
1. Tiêu chí chưa đạt	30
2. Tiêu chí đã đạt	30
CẤU HÌNH LOGO	31
1. Cấu hình logo	32
NHÓM NGƯỜI DÙNG	33

GIỚI THIỆU CHUNG

1. Mục đích

Tài liệu này được xây dựng phục vụ cho công việc hướng dẫn sử dụng các chức năng trong Hệ thống thông tin đánh và xếp hạng chuyển đổi số (DTI).

Nội dung trình bày trong tài liệu ngắn gọn, theo trình tự các chức năng và hướng dẫn từng bước một. Vì vậy, người dùng có thể dễ dàng sử dụng phần mềm thông qua tài liệu này.

2. Phạm vi

Tài liệu hướng dẫn sử dụng xây dựng cho các chuyên viên, người dùng ứng dụng thuộc các cấp Sở/Ngành.

Tài khoản Sở/Ngành có nhiệm vụ nhập tiêu chí để cấp Tỉnh xét duyệt

CHỨC NĂNG	
 Nội dung báo cáo	→ Danh mục báo cáo chỉ số(Nhập số liệu, Xen xếp hạng giữa các Sở/Ngành)
 Tiêu chí chưa đạt	→ Danh mục các tiêu chí của tài khoản cấp Sở/Ngành(đã nhập số liệu) chưa đạt dựa theo điểm tối đa đã đề ra
 Tiêu chí đã đạt	→ Danh mục các tiêu chí của tài khoản cấp Sở/Ngành(đã nhập số liệu) đã đạt dựa theo điểm tối đa đã đề ra
HỆ THỐNG	
 Cấu hình logo	→ Cấu hình logo cho trang
 Nhóm người dùng	→ Danh sách quyền của các cấp người dùng
 Hướng dẫn sử dụng	→ Hướng dẫn sử dụng

HƯỚNG DẪN ĐĂNG NHẬP VÀ THIẾT LẬP TÀI KHOẢN

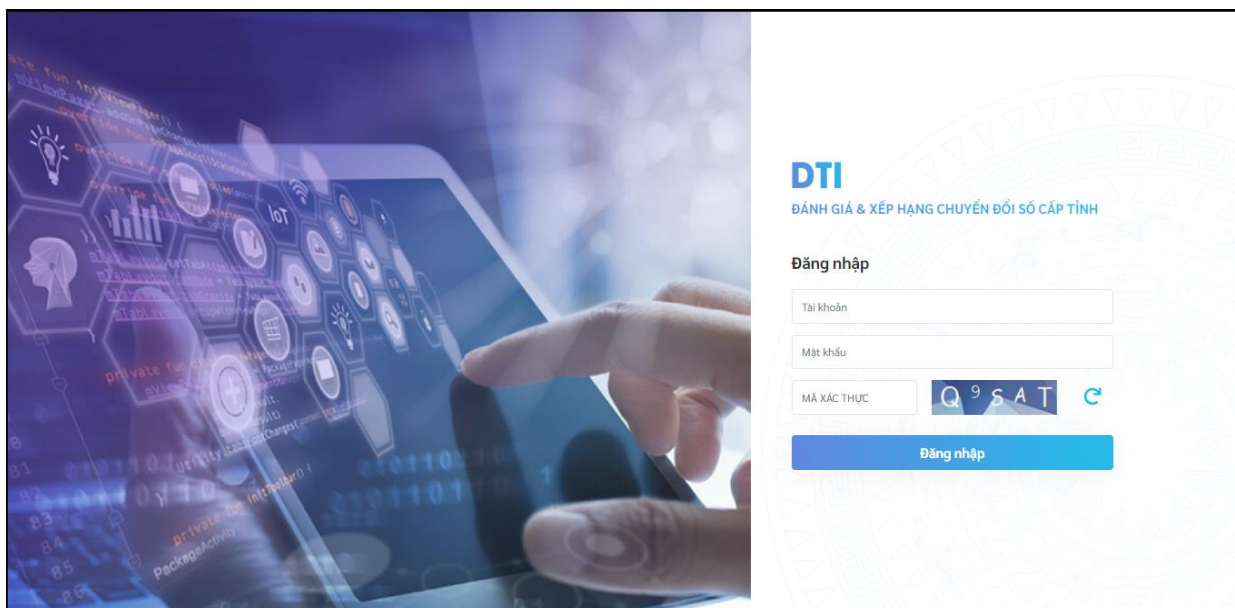
1. Đăng nhập vào hệ thống

Sử dụng tài khoản được cấp để đăng nhập vào hệ thống.

Tài khoản cần được chia sẻ một cách an toàn và người dùng nên thay đổi mật khẩu sau lần đăng nhập đầu tiên.

🚩 Thao tác: đăng nhập vào hệ thống:

- **Bước 1:** Người dùng truy cập vào hệ thống qua link:
<https://dti.quangngai.gov.vn/>



Hình 1: Màn đăng nhập hệ thống

- **Bước 2:** Nhập “**Tên đăng nhập**” (tên người dùng) đã được cấp
- **Bước 3:** Nhập “**Mật khẩu**” đã được đăng ký theo tên đăng nhập
- **Bước 4:** Nhấn nút “**Đăng nhập**” để đăng nhập vào hệ thống

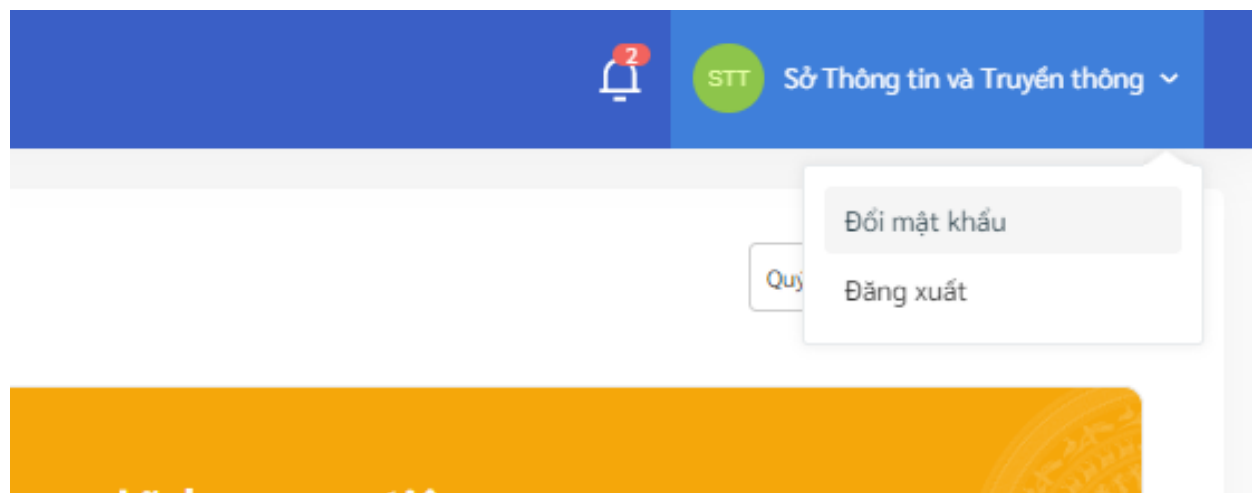
2. Hướng dẫn thiết lập thông tin tài khoản

❖ Thay đổi mật khẩu người dùng

✚ Mục đích: Mỗi tài khoản được hệ thống cấp mật khẩu mặc định, người dùng nên thay đổi mật khẩu của họ sau lần đăng nhập đầu tiên

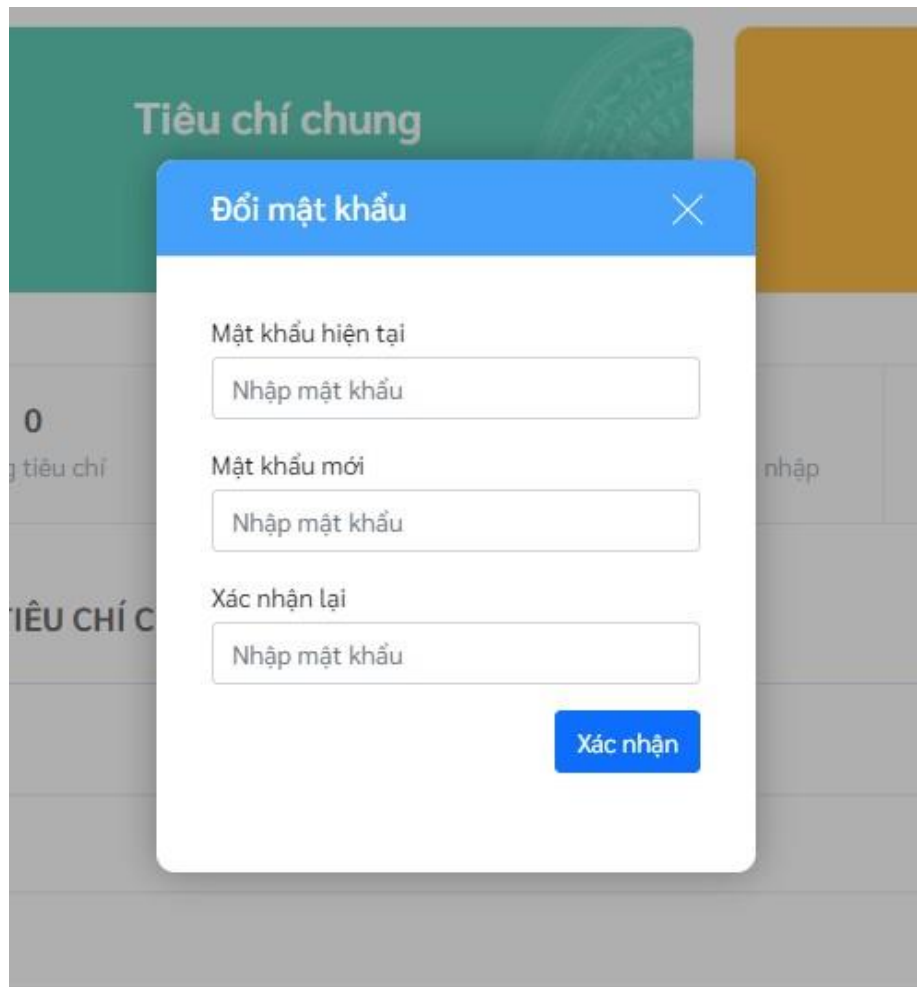
✚ Thao tác:

- **Bước 1**: Trên thanh Tabbar chọn phần “**Tài khoản**”
- **Bước 2**: Trên màn hình giao diện “**Tài khoản**” Nhấn chọn “**Đổi mật khẩu**”



Hình 2: Màn thiết lập thông tin tài khoản – đổi mật khẩu

- **Bước 3**: Trên màn hình đổi mật khẩu, người dùng nhập các thông tin để thay đổi mật khẩu mới



Hình 3: Màn đổi mật khẩu

- “**Mật khẩu hiện tại**”: Mật khẩu đang được người dùng sử dụng
- “**Mật khẩu mới**”: Mật khẩu mới của người dùng
- “**Xác nhận lại**”: Nhập lại mật khẩu để xác nhận, tránh nhầm mật khẩu

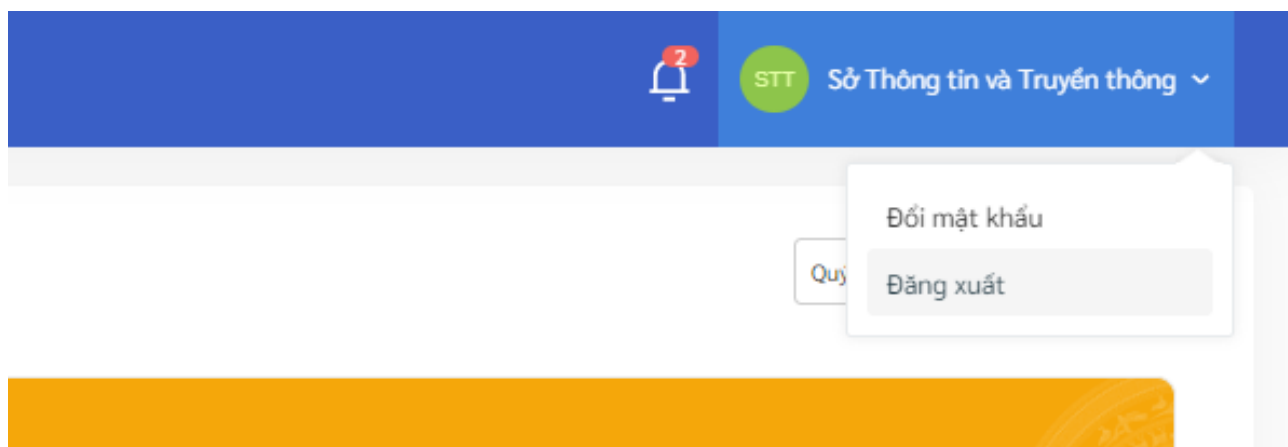
➤ **Bước 4:** Nhấn “**Xác nhận**” để thay đổi mật khẩu

❖ **Đăng xuất khỏi tài khoản**

🌈 Thao tác:

➤ **Bước 1:** Trên thanh Tabbar chọn phần “**Tài khoản**”

- **Bước 2:** Trên màn hình giao diện “**Tài khoản**” Nhấn chọn “**Đăng xuất**”



Hình 4: Màn đăng xuất khỏi hệ thống

NỘI DUNG BÁO CÁO

1. Nhập Số Liệu Tiêu Chí

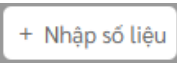
1.1. Nhập số liệu tiêu chí chung

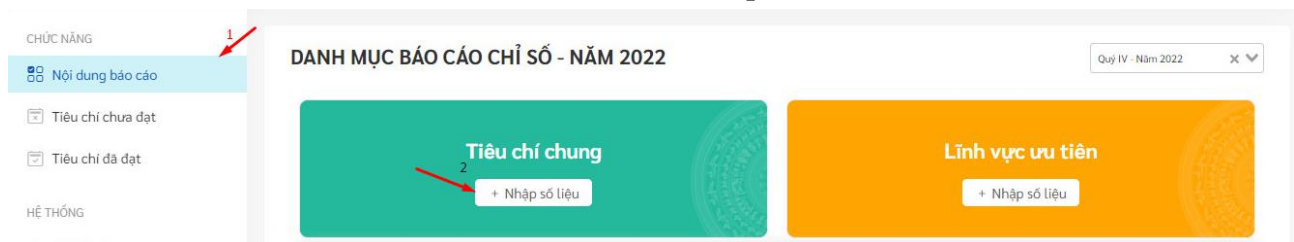
 **Mục đích:** Nhập số liệu cho tiêu chí dựa theo cơ sở đã cấu hình cách tính điểm từ cấp cha.

 **Thao tác:**

a. **Bước 1:** Tại menu điều hướng bên trái, chọn danh mục “**Nội dung báo cáo**”

b. **Bước 2:** Màn hình “**Danh mục báo cáo chỉ số**” xuất hiện, click

chọn nút  để tiến hành nhập số liệu cho tiêu chí



Hình 5: Màn danh mục báo cáo chỉ số

c. **Bước 3:** Màn hình “**Nhập số liệu**” xuất hiện, các danh mục tiêu chí sẽ được hiển thị dưới dạng tab, nội dung trong mỗi tab có các thông tin cụ thể của từng tiêu chí.

CHỨC NĂNG

 Nội dung báo cáo

 Tiêu chí chưa đạt

 Tiêu chí đã đạt

HỆ THỐNG

 Cấu hình logo

 Nhóm người dùng

 Khảo sát

 Hướng dẫn sử dụng

NHẬP SỐ LIỆU - CHỈ TIÊU CHUNG

Quý IV - Năm 2022 Chọn danh mục Chọn trạng thái

Thông tin chung

STT	Thông tin chung	Ghi chú	Số liệu kê khai	Đơn vị	Thao tác
1.1	Tên Sở, ngành				Nhập số liệu
1.2	Địa chỉ liên hệ chính thức				Nhập số liệu
1.3	Địa chỉ trang/cổng thông tin điện tử (Website/Portal) chính thức				Nhập số liệu
1.4	Số lượng cơ quan/đơn vị thuộc, trực thuộc				Nhập số liệu
1.5	Số lượng công chức				Nhập số liệu
1.6	Số lượng viên chức				Nhập số liệu
1.7	Số lượng máy chủ vật lý				Nhập số liệu

Hình 6: Màn nhập số liệu – chỉ tiêu chung (thông tin chung)

CHỨC NĂNG

 Nội dung báo cáo

 Tiêu chí chưa đạt

 Tiêu chí đạt

DIỄN ĐÀN

 Câu hỏi thường gặp

 Hỏi đáp

HỆ THỐNG

 Người dùng

 Cấu hình logo

 Nhóm người dùng

 Hướng dẫn sử dụng

 Hướng dẫn sử dụng (video)

NHẬP SỐ LIỆU - CHỈ TIÊU CHUNG

Quý II - Năm 2023 Chọn danh mục Chọn trạng thái

Thông tin chung

☐	STT	Loại tiêu chí	Chỉ số chính/Chỉ số thành phần/Tiêu chí	Điểm tối đa	Số liệu kê khai	Điểm tự tính	Tài liệu kiểm chứng	Trạng thái	Thao tác
	2.1		Nhận thức số	60					
☐	2.1.1		Người đứng đầu Xã có là thành viên của Ban chỉ đạo Chuyển đổi số của tỉnh	10	Chọn giá trị		Tải lên Hoặc Nhập đường dẫn tài liệu kiểm chứng Hoặc Nhập mô tả số liệu tiêu chí	Chưa nhập	Lưu số liệu Xóa. Xem lịch sử
☐	2.1.2		Người đứng đầu Xã chủ trì, chỉ đạo chuyển đổi số của đơn vị	10			Tải lên Hoặc Nhập đường dẫn tài liệu kiểm chứng Hoặc Nhập mô tả số liệu tiêu chí	Chưa nhập	Lưu số liệu Xóa. Xem lịch sử

Hình 7: Màn nhập số liệu – chỉ tiêu chung (chỉ số đánh giá)

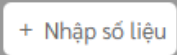
1.2. Nhập số liệu lĩnh vực ưu tiên

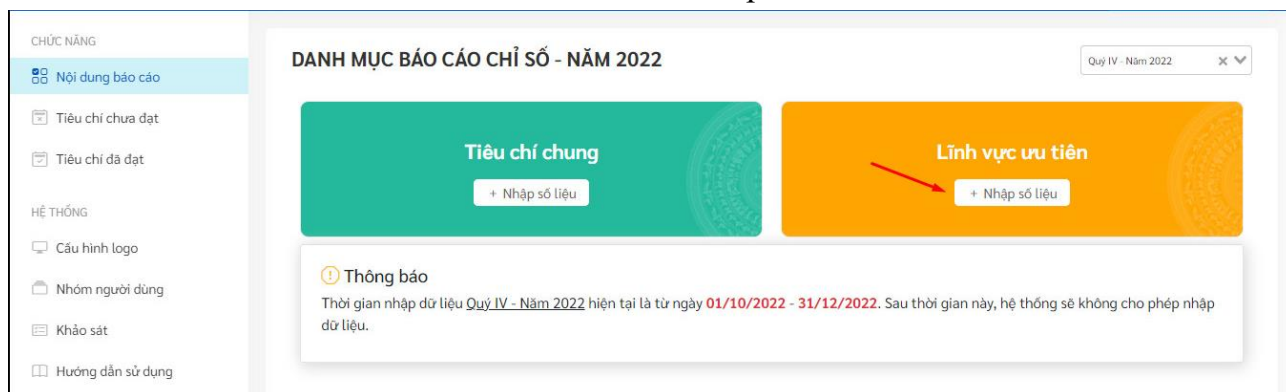
 **Mục đích:** Nhập số liệu cho lĩnh vực dựa theo cơ sở đã cấu hình cách tính điểm từ cấp cha.

 **Thao tác:**

d. **Bước 1:** Tại menu điều hướng bên trái, chọn danh mục “**Nội dung báo cáo**”

e. **Bước 2:** Màn hình “**Danh mục báo cáo chỉ số**” xuất hiện, click

chọn nút  để tiến hành nhập số liệu cho tiêu chí



Hình 8: Màn danh mục báo cáo chỉ số

f. **Bước 3:** Màn hình “**Nhập số liệu**” xuất hiện, các danh mục tiêu chí sẽ được hiển thị dưới dạng tab, nội dung trong mỗi tab có các thông tin cụ thể của từng tiêu chí.

- Hãy lưu ý đến cột “**Cách tính điểm**” và “**Điểm tối đa**” trong bảng, dựa vào đó để nhập số liệu phù hợp

CHỨC NĂNG

Nội dung báo cáo

Tiêu chí chưa đạt

Tiêu chí đạt

DIỄN ĐÀN

Câu hỏi thường gặp

Hỏi đáp

HỆ THỐNG

Người dùng

Cấu hình logo

Nhóm người dùng

Hướng dẫn sử dụng

Hướng dẫn sử dụng (video)

NHẬP SỐ LIỆU - LĨNH VỰC ƯU TIÊN

Quý II - Năm 2023

X

Chọn trạng thái

Tìm kiếm...

Sản xuất công nghiệp

	STT	Loại tiêu chí	Chỉ số chính/Chỉ số thành phần/Tiêu chí	Điểm tối đa	Số liệu kê khai	Điểm tự tính	Tài liệu kiểm chứng	Trạng thái	Thao tác
☐	9.1	Chỉ số	Tỷ lệ ứng dụng tự động hóa trong sản xuất công nghiệp	5			Tải lên Hoặc Nhập đường dẫn tài liệu kiểm chứng Hoặc Nhập mô tả số liệu tiêu chí	Chưa nhập	Lưu số liệu Xem lịch sử
			Số lượng doanh nghiệp công nghiệp ứng dụng tự động hóa trong sản xuất		Số lượng doanh nghiệp công nghiệp				
			Tổng số doanh nghiệp trong lĩnh vực công nghiệp		Tổng số doanh nghiệp trong lĩnh vực				

Hình 9: Màn nhập số liệu – lĩnh vực ưu tiên (sản xuất công nghiệp)

1.3. Cách nhập số liệu

- Hãy lưu ý đến cột “**Cách tính điểm**” và “**Điểm tối đa**” trong bảng, dựa vào đó để nhập số liệu phù hợp
- Đối với những “**Loại tiêu chí**” chưa điền số liệu thanh hiển thị “**Trạng thái**” sẽ hiện chưa nhập
- Đối với “**Loại tiêu chí**” bị từ chối bởi các cấp cao hơn thanh hiển thị “**Trạng thái**” sẽ hiện yêu cầu xem lại

☐	2.5.1	Chỉ số	Có hệ thống thông tin đã được phê duyệt hồ sơ để xuất cấp độ	10	Chọn giá trị		Tải lên Hoặc Nhập đường dẫn tài liệu kiểm chứng Hoặc Nhập mô tả số liệu tiêu chí	Chưa nhập	Lưu số liệu Xem lịch sử
☐	2.5.2	Chỉ số	Số lượng hệ thống thông tin triển khai đầy đủ phương án bảo vệ theo Hồ sơ để xuất cấp độ đã được phê duyệt	10	100%	10	vv thông báo lịch kiến... Tải lên Hoặc Nhập đường dẫn tài liệu kiểm chứng Hoặc Nhập mô tả số liệu tiêu chí	Yêu cầu xem lại	Sửa số liệu Xem lịch sử
			Số lượng hệ thống thông tin đã triển khai đầy đủ phương án bảo vệ theo HSDXCD đã được phê duyệt		300				
			Tổng số hệ thống thông tin đã được phê duyệt		300				

Hình 10: Màn nhập số liệu (Lý do bị từ chối)

Trò chuột vào “**Xem lý do**” để xem lý do bị từ chối

Bước 1: Nhập số liệu và lựa chọn các trường dữ liệu tương ứng

i. Ví dụ: Tiêu chí “Số lượng sự cố đã xử lý trong cơ quan nhà nước”

**** Trường hợp auto:**

1. Cách tính điểm: a = Số lượng sự cố đã xử lý; b = Tổng số các sự cố; Tỷ lệ = a/b ; Điểm = Tỷ lệ * Điểm tối đa

⇒ Người dùng trở chuột vào tên tiêu chí để xem cách tính điểm.

⇒ Sau đó người dùng cần nhập vào giá trị “**a**” và “**b**”, để hệ thống có thể tính điểm và tỷ lệ cho tiêu chí (công thức tính đã được cấu hình sẵn)

□	2.5.10	a= Số lượng sự cố đã xử lý; b= Tổng số các sự cố; - Tỷ lệ=a/b; - Điểm=Tỷ lệ*Điểm tối đa Số lượng sự cố đã xử lý trong cơ quan nhà nước	10	Tải lên Hoặc Nhập đường dẫn tài liệu kiểm chứng Hoặc Nhập mô tả số liệu tiêu chí	Chưa nhập	Lưu số liệu Xem lịch sử
		Số lượng sự cố đã xử lý	a Số lượng sự cố đã xử lý			
		Tổng số các sự cố	b Tổng số các sự cố			

Hình 11: Nhập số liệu (Trường hợp có giá trị a và b)

- + Nhập số liệu cho a,b (theo như công thức tính quy định)
- + Tải lên file tài liệu kiểm chứng (nếu có)
- + Nhấn nút “**Lưu**” để lưu nội dung vừa nhập

Bước 2: Quay lại bảng nhập dữ liệu, người dùng sẽ thấy có sự thay đổi vì số liệu đã được tính toán và hiển thị ở bảng dữ liệu

☐	2.5.9		Triển khai các cuộc diễn tập an toàn thông tin	5	Chọn giá trị	Tải lên Hoặc Nhập đường dẫn tài liệu kiểm chứng Hoặc Nhập mô tả số liệu tiêu chí	Chưa nhập	Lưu số liệu Xem lịch sử
☐	2.5.10		Số lượng sự cố đã xử lý trong cơ quan nhà nước	10		Tải lên Hoặc Nhập đường dẫn tài liệu kiểm chứng Hoặc Nhập mô tả số liệu tiêu chí	Chưa nhập	Lưu số liệu Xem lịch sử
			Số lượng sự cố đã xử lý		Số lượng sự cố đã xử lý			
			Tổng số các sự cố		Tổng số các sự cố			

Hình 12: Màn nhập số liệu (Khi chưa nhập số liệu)

☐	2.5.9		Triển khai các cuộc diễn tập an toàn thông tin	5	Chọn giá trị	Tải lên Hoặc Nhập đường dẫn tài liệu kiểm chứng Hoặc Nhập mô tả số liệu tiêu chí	Chưa nhập	Lưu số liệu Xem lịch sử
☐	2.5.10		Số lượng sự cố đã xử lý trong cơ quan nhà nước	10	100%	vv thông báo lịch kie... Tải lên Hoặc Nhập đường dẫn tài liệu kiểm chứng Hoặc Nhập mô tả số liệu tiêu chí	Chờ cấp trên duyệt	Sửa số liệu Xem lịch sử
			Số lượng sự cố đã xử lý		300			
			Tổng số các sự cố		300			

Hình 13: Màn nhập số liệu (Khi đã nhập số liệu)

- **Bước 3:** Với những tiêu chí đã nhập số liệu và đang ở trạng thái **Chờ duyệt**, người dùng có thể chỉnh sửa lại số liệu đã nhập bằng cách nhập lại giá trị trong **Sửa số liệu** bảng

☐	2.5.10	🏠	Số lượng sự cố đã xử lý trong cơ quan nhà nước	10	93.33%	9.33	👁 vv thông báo lịch kie... 📎 Tải lên Hoặc Nhập đường dẫn tài liệu kiểm chứng Hoặc Nhập mô tả số liệu tiêu chí	Chờ cấp trên duyệt Sửa số liệu Xem lịch sử
			Số lượng sự cố đã xử lý	280				
			Tổng số các sự cố	300				

Hình 14: Màn nhập số liệu (đã Sửa số liệu)

- ❖ Các trường hợp tính điểm tiêu chí sẽ tùy thuộc vào cách cấu hình công thức, ngoài trường hợp auto ở ví dụ trên, còn có một số trường hợp cơ bản thường gặp như sau:

****Trường hợp select:** chọn 1 trong các lựa chọn để chọn điểm tương ứng

☐	2.1.1	🏠	Người đứng đầu Xã có là thành viên của Ban chỉ đạo Chuyển đổi số của tỉnh	10	Chọn giá trị Trưởng ban là Bí thư/Chủ tịch cấp Xã Trưởng ban là Phó Bí thư/Phó Chủ tịch cấp Xã Chưa có Ban chỉ đạo hoặc có nhưng Trưởng ban không phải Lãnh đạo cấp Xã	Tải lên Hoặc Nhập đường dẫn tài liệu kiểm chứng Hoặc Nhập mô tả số liệu tiêu chí	Chờ cấp trên duyệt Lưu số liệu Xem lịch sử
--------------------------	-------	---	---	----	--	---	---

Hình 15: Màn nhập số liệu (trường hợp select)

**** Trường hợp input (chỉ có 1 trường nhập) :** nhập số liệu

☐	2.8.6	🏠	Mức độ người dân được tham gia vào cùng cơ quan nhà nước giải quyết vấn đề của địa phương với chính quyền	20	Mức độ người dân được tham gia vào cùng	Tải lên Hoặc Nhập đường dẫn tài liệu kiểm chứng Hoặc Nhập mô tả số liệu tiêu chí	Chờ cấp trên duyệt Lưu số liệu Xem lịch sử
--------------------------	-------	---	---	----	---	---	---

Hình 16: Màn nhập số liệu(trường hợp chỉ có 1 trường nhập)

**** Trường hợp checkbox (tích chọn)**

The screenshot shows a data entry form with several fields. A checkbox is visible on the left. A tooltip is displayed over a field, showing the text: "- Đã ban hành: Điểm tối đa", "- Chưa ban hành: 0 điểm". Below the tooltip, there is a label "Kế hoạch hành động hằng năm của Sở, ngành về chuyển đổi số" and a value "10". To the right of the value "10" is a checkbox labeled "Đã ban hành". Further right, there are two input fields with labels "Nhập đường dẫn tài liệu kiểm chứng" and "Nhập mô tả số liệu tiêu chí". Below these fields are two buttons: "Tải lên" and "Hoặc". To the right of the form, there are two buttons: "Lưu số liệu" and "Xem lịch sử".

Hình 17: Màn nhập số liệu (trường hợp tích chọn)

2. Lãnh đạo địa phương phê duyệt

- Mỗi cấp có thể tạo tài khoản cho chuyên viên: Tài khoản chuyên viên sẽ làm nhiệm vụ nhập số liệu của Sở để cấp trên (tài khoản Sở – lãnh đạo Sở) phê duyệt số liệu và gửi lên cấp Tỉnh.
 - Tạo tài khoản chuyên viên: trên menu chọn “Người dùng” sau đó chọn tạo mới

The screenshot shows the 'QUẢN LÝ NGƯỜI DÙNG' (User Management) interface. On the left, there is a sidebar menu with the following items: "CHỨC NĂNG", "Nội dung báo cáo", "Bìa phương duyệt", "Tiêu chí chưa đạt", "Tiêu chí đạt", "DIỄN ĐÀN", "Câu hỏi thường gặp", "Hỏi đáp", "HỆ THỐNG", "Người dùng", "Cấu hình logo", and "Nhóm người dùng". The "Người dùng" item is highlighted. The main content area shows a table with the following columns: "STT", "Tên tài khoản", "Tên đầy đủ", and "Thao tác". The table contains one row with the following data: "1", "SoThongtinvaTruyenthongQuangNgai", "Số Thông tin và Truyền thông". To the right of the table, there is a button labeled "Xóa". Above the table, there are two buttons: "Xuất bảng danh sách" and "Tạo mới". A red arrow points to the "Tạo mới" button.

Hình 18: Màn hình danh sách Người dùng

- Sau đó popup thêm mới người dùng sẽ hiện lên: click “nhóm tài khoản” chọn “Chuyên viên cấp Sở, Ban ngành”

Thêm mới người dùng

Ảnh đại diện

Tải lên

Nhóm tài khoản *

Chọn nhóm tài khoản

Tỉnh/Thành phố

Chuyên viên cấp Xã/Phường/Thị trấn

Chuyên viên cấp Quận/Huyện/Thị xã

Quản trị viên

Quận/Huyện/Thị Xã

Chuyên viên cấp Sở, Ban ngành

Chuyên viên cấp Tỉnh

Xã/Phường

Sở, Ban ngành

Tên tài khoản *

Tên tài khoản..

Mật khẩu *

Mật khẩu

Cấp tài khoản *

Chọn cấp tài khoản

Số điện thoại

Nhập số điện thoại

Địa chỉ

Nhập địa chỉ

Lưu

Đóng

Hình 19: Popup thêm mới người dùng

- Chọn cấp tài khoản “Cấp Xã/Phường” và điền đầy đủ thông tin

Thêm mới người dùng

Ảnh đại diện

Tải lên

Nhóm tài khoản *

Chọn nhóm tài khoản

Họ và tên

Nhập họ tên

Email

Nhập email

Trạng thái *

Chọn trạng thái

Tên tài khoản *

Tên tài khoản..

Mật khẩu *

Mật khẩu

Cấp tài khoản *

Chọn cấp tài khoản

Cấp Tỉnh/Thành phố

Cấp Sở - Ban ngành

Cấp Quận/Huyện/Thị Xã

Cấp Xã/Phường

Địa chỉ

Nhập địa chỉ

Lưu

Đóng

Hình 20: Mục Cấp độ tài khoản

Thêm mới người dùng

Ảnh đại diện



Tải lên

Tên tài khoản *

ChuyenVienSoTTTT

Mật khẩu *

.....

Nhóm tài khoản *

Chuyên viên cấp Sở, Ban ngành x v

Cấp tài khoản *

Cấp Sở - Ban ngành x v

Tỉnh/Thành phố

Quảng Ngãi x v

Sở, Ban ngành

Sở Thông tin và Truyền thông x v

Họ và tên

Chuyên viên Sở Thông tin và Truyền Thông

Số điện thoại

0123456789

Email

ChuyenVienSoTTTT@gmail.com

Địa chỉ

Sở Thông tin và Truyền Thông

Trạng thái *

Hoạt động x v

Lưu

Đóng

Hình 21: Popup thêm mới người dùng

- Chọn lưu để tạo tài khoản

- Chuyên viên nhập số liệu: số liệu sẽ được gửi lên cấp trên (tài khoản cấp Sở- lãnh đạo Sở) để cấp trên phê duyệt

Hình 22: Màn hình nhập dữ liệu

- Tài khoản Sở (Lãnh đạo Sở) phê duyệt tiêu chí địa phương xong sẽ gửi số liệu lên cấp Tỉnh.
 - Trên thanh menu chọn “Địa phương duyệt”

Hình 23: Màn địa phương duyệt (duyet tiêu chí của chuyên viên gửi lên)

- Chọn phê duyệt hoặc từ chối tiêu chí của chuyên viên Sở nhập

Lãnh đạo địa phương phê duyệt số liệu

Quý II - Năm 2023 (01/04/2023 - 30/06/2023)

Chỉ tiêu chung

x

Tìm kiếm...

Chỉ số đánh giá

☐	STT	Tiêu chí	Số liệu kê khai	Tài liệu kiểm chứng	Ngày gửi	Ngày xử lý	Điểm hội đồng	Trạng thái	Thao tác
☐	2.1.3	Văn bản chỉ đạo chuyển đổi về chuyển đổi số do người đứng đầu cấp Xã (Chủ tịch cấp Xã) ký	10 đ	Tệp tài liệu: vv thông báo lịch kiểm tra cqdt na...	18/04/2023		10	Chờ lãnh đạo duyệt	+ + +
		Số lượng văn bản chỉ đạo chuyển đổi về chuyển đổi số do người đứng đầu cấp Xã (Chủ tịch cấp Xã) ký	32						
		Tổng số lượng văn bản chỉ đạo chuyển đổi về chuyển đổi số của cấp Xã theo yêu cầu của Bộ TTTT	32						

Hiện thị 1 - 1 trong tổng 1

Hình 24: Nút Phê duyệt và nút Yêu cầu xem lại

- Có thể phê duyệt nhiều bằng cách chọn check box sau đó chọn “Phê duyệt tất cả” hoặc “Yêu cầu xem lại tất cả”

Lãnh đạo địa phương phê duyệt số liệu

Quý II - Năm 2023 (01/04/2023 - 30/06/2023)

Chỉ tiêu chung

x

Tìm kiếm...

Chỉ số đánh giá

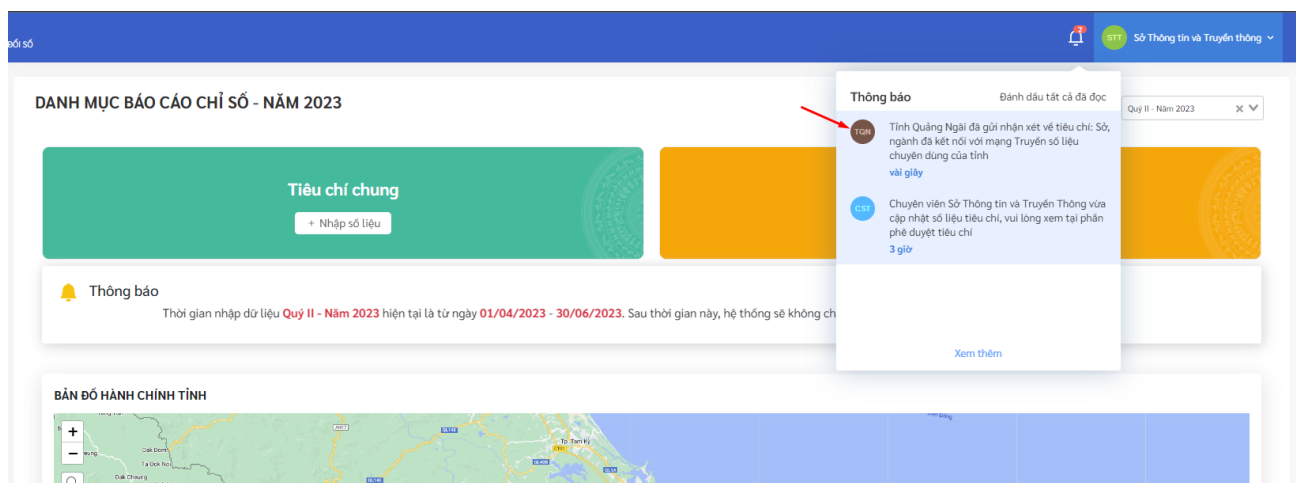
☒	STT	Tiêu chí	Số liệu kê khai	Tài liệu kiểm chứng	Ngày gửi	Ngày xử lý	Điểm hội đồng	Trạng thái	Thao tác
☒	2.1.3	Văn bản chỉ đạo chuyển đổi về chuyển đổi số do người đứng đầu cấp Xã (Chủ tịch cấp Xã) ký	10 đ	Tệp tài liệu: vv thông báo lịch kiểm tra cqdt na...	18/04/2023		10	Chờ lãnh đạo duyệt	+ + +
		Số lượng văn bản chỉ đạo chuyển đổi về chuyển đổi số do người đứng đầu cấp Xã (Chủ tịch cấp Xã) ký	32						
		Tổng số lượng văn bản chỉ đạo chuyển đổi về chuyển đổi số của cấp Xã theo yêu cầu của Bộ TTTT	32						

Hiện thị 1 - 1 trong tổng 1

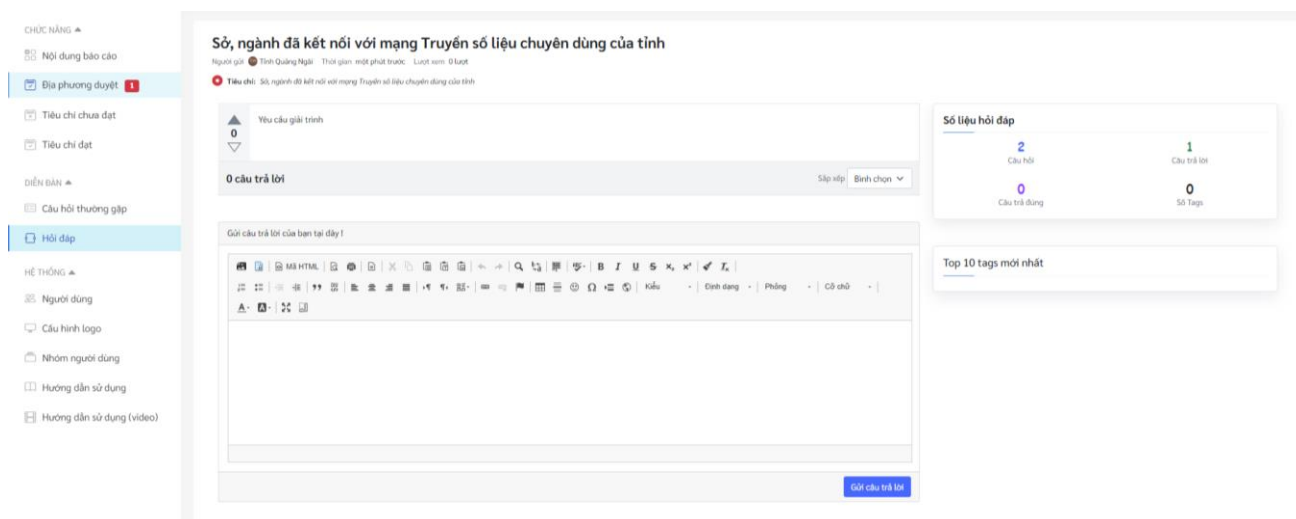
Hình 25: Nút Phê duyệt tất cả

3. Nhận xét tiêu chí

- Sở gửi số liệu lên cấp Tỉnh, cấp Tỉnh sẽ xem xét và đánh giá thông qua nhận xét tiêu chí. Nếu cấp Tỉnh nhận xét tiêu chí thông báo sẽ được gửi đến, người dùng click vào thông báo nhận xét ý, trang web sẽ tự động nhảy đến chỗ nhận xét tiêu chí



Hình 26: Màn hiển thị thông báo

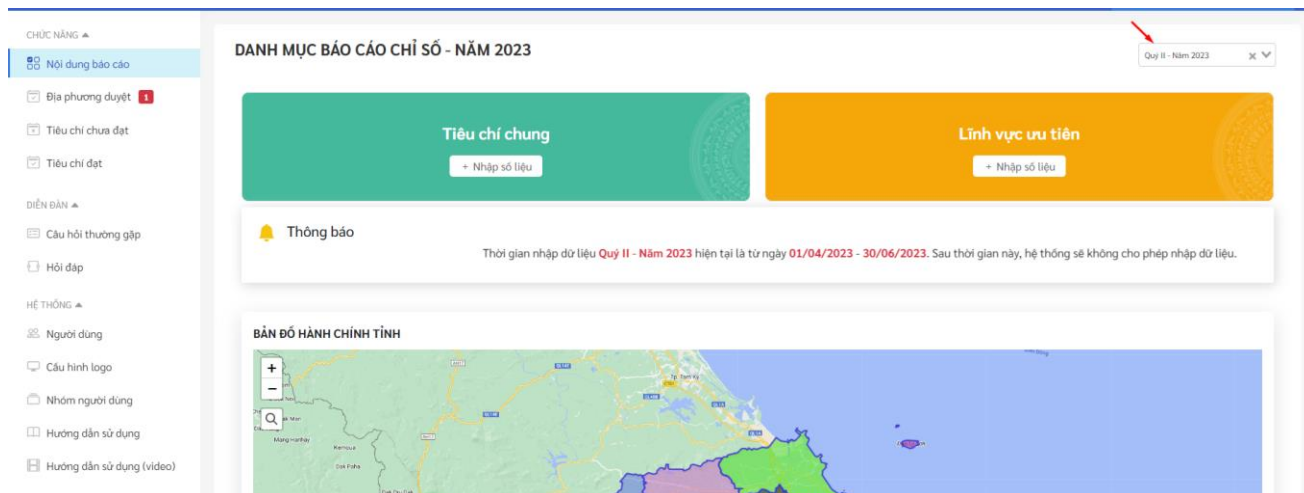


Hình 27: Màn nhận xét tiêu chí

- Người dùng có thể gửi lại câu trả lời bằng cách điền câu trả lời và chọn nút “Gửi câu trả lời”.

4. Biểu Đồ Chỉ Tiêu

- Ta có thể xem các danh mục báo cáo và biểu đồ báo cáo được thống kê theo đơn vị và quý.



Hình 28: Màn hình trang chủ

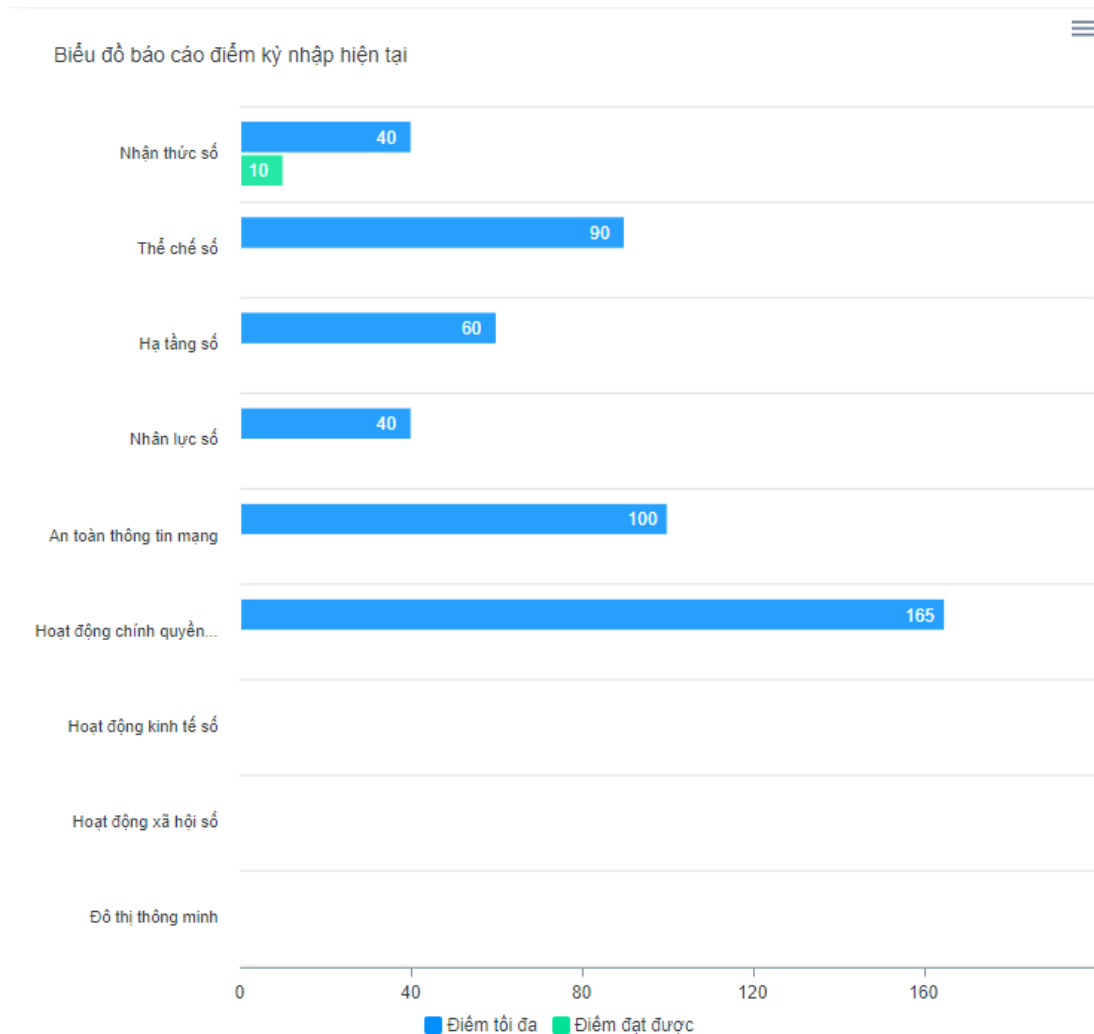
Số Liệu Chỉ Tiêu Của Địa Phương/Cơ Quan

1. Số liệu chỉ tiêu

SỐ LIỆU CHỈ TIÊU CỦA ĐỊA PHƯƠNG/CƠ QUAN: SỞ CÔNG THƯƠNG

58	5	53	4	1
Tổng tiêu chí	Tiêu chí đã nhập	Tiêu chí chưa nhập	Tiêu chí chưa đạt	Tiêu chí đạt

2. Biểu đồ điểm của “Tiêu chí chung”

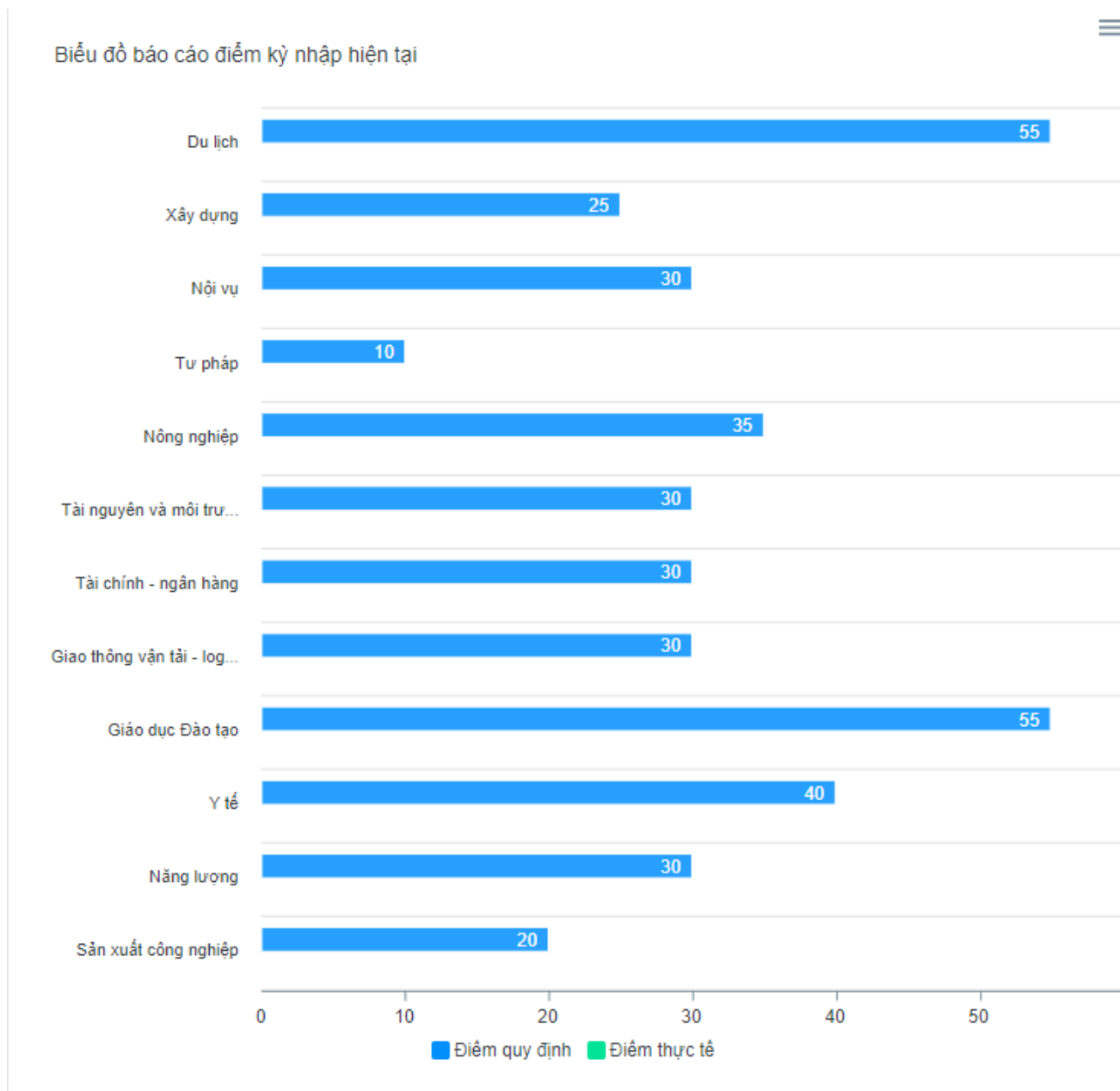


Hình 29: Biểu đồ điểm Tiêu chí chung

Điểm tối đa: Là số điểm tối đa của "Chỉ số đánh giá".

Điểm đạt được: Là số điểm đạt được của kỳ báo cáo hiện tại.

3. Biểu đồ điểm của “Lĩnh vực ưu tiên”

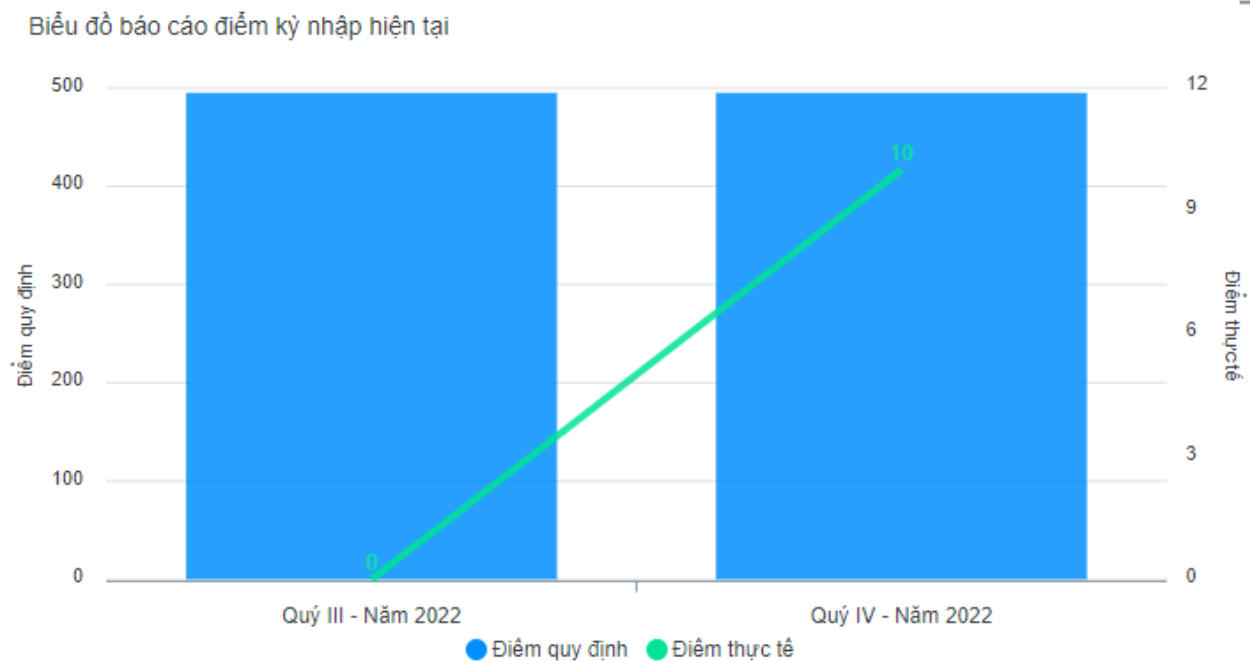


Hình 30: Biểu đồ điểm của Lĩnh vực ưu tiên

Điểm quy định: Là số điểm quy định tối đa của chỉ tiêu "Lĩnh vực ưu tiên".

Điểm thực tế: Là số điểm đạt được của kỳ báo cáo hiện tại.

4. Biểu đồ điểm theo quý trong năm của “Tiêu chí chung”



Hình 31: Biểu đồ điểm theo quý trong năm của Tiêu chí chung

Điểm quy định: Là số điểm quy định tối đa của chỉ tiêu "Tiêu chí chung".
Điểm thực tế: Là số điểm đạt được của các quý báo cáo.

5. Biểu đồ điểm theo quý trong năm của “Lĩnh vực ưu tiên”



Hình 32: Biểu đồ điểm theo quý trong năm của Lĩnh vực ưu tiên

Điểm thực tế: Là số điểm đạt được của các quý báo cáo.

Biểu Đồ Đánh Giá Các Sở Theo Quý Hiện Tại

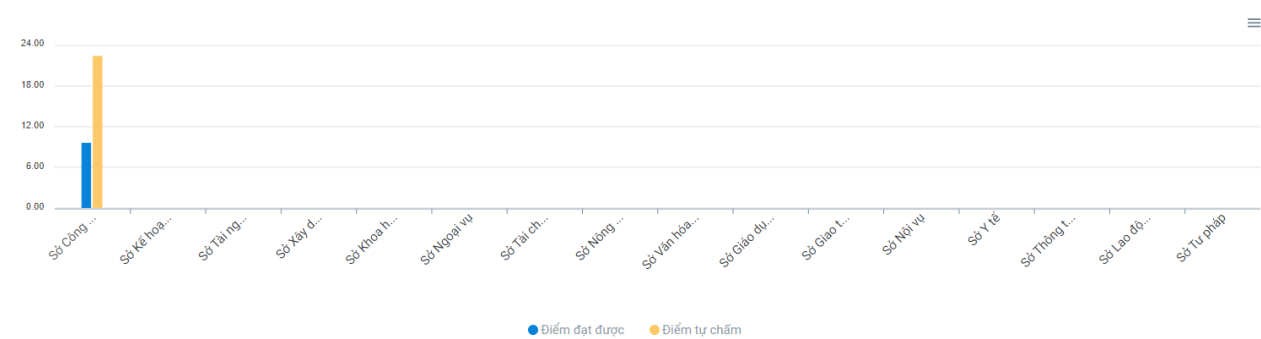
BIỂU ĐỒ ĐÁNH GIÁ CÁC SỞ: 01/10/2022 - 31/12/2022



Hình 33: Biểu đồ đánh giá các huyện theo quý hiện tại

Biểu Đồ Xếp Hạng Giá Các Sở Theo Quý Hiện Tại

BIỂU ĐỒ XẾP HẠNG GIÁ CÁC SỞ: 01/10/2022 - 31/12/2022



Hình 34: Biểu đồ xếp hạng đánh giá các huyện theo quý hiện tại

Điểm đạt được: Là số điểm đạt được của Sở theo quý hiện tại.
Điểm tự chấm: Là số điểm Sở tự chấm theo quý hiện tại.

Bảng Xếp Hạng Giữa Các Sở Theo Quý Hiện Tại

BẢNG XẾP HẠNG GIỮA CÁC SỞ: 01/10/2022 - 31/12/2022												Xuất bảng xếp hạng
Xếp hạng	Tên Sở	Điểm đạt được	Điểm tự chấm	Điểm tiêu chí chung	Điểm lĩnh vực ưu tiên	Tổng tiêu chí	Đã nhập	Chưa nhập	Chưa đạt	Đạt		
1	Sở Kế hoạch và Đầu tư	0	0	0	0	123	0	123	0	0		
2	Sở Công thương ↓ -35%	30	30	27	3	123	5	118	1	4	Xem tiêu chí	
3	Sở Tài nguyên và Môi trường	0	0	0	0	123	0	123	0	0		
4	Sở Xây dựng	0	0	0	0	123	0	123	0	0		
5	Sở Khoa học và Công nghệ	0	0	0	0	123	0	123	0	0		

Hình 35: Bảng xếp hạng huyện các huyện theo quý hiện tại

- Có thể xem thông tin chi tiết của các trường bằng cách trỏ chuột vào trường.

BẢNG XẾP HẠNG GIỮA CÁC SỞ: 01/10/2022 - 31/12/2022

Xếp hạng	Tên Sở	Điểm đạt được	Điểm tự chấm	Điểm tiêu chí chung	Điểm lĩnh vực ưu tiên	Tổng tiêu chí	Đã nhập	Chưa nhập	Chưa đạt	Đạt	
1	Sở Công thương	Điểm các tiêu chí đã được phê duyệt, được tính theo công thức: Điểm = (a+b) * (500/(500 + c)), trong đó a = tổng điểm tiêu chí chung, b = tổng điểm tiêu chí ưu tiên, c = tổng điểm tối đa của các lĩnh vực ưu tiên	2,43	10	0	123	5	118	4	1	Xem tiêu chí
2	Sở Kế hoạch và Đầu tư		0	0	0	123	0	123	0	0	
3	Sở Tài nguyên và Môi trường		0	0	0	123	0	123	0	0	
4	Sở Xây dựng		0	0	0	123	0	123	0	0	
5	Sở Khoa học và Công nghệ		0	0	0	123	0	123	0	0	

Hình 35: Thông tin chi tiết của các trường

- Có thể xem phần trăm số điểm tăng giảm so với kỳ trước ở dưới tên của Sở, Xã, Huyện.

BẢNG XẾP HẠNG GIỮA CÁC XÃ: 01/10/2022 - 31/12/2022

Xuất bảng xếp hạng

Xếp hạng	Tên Xã	Điểm đạt được	Điểm tự chấm	Tổng tiêu chí	Đã nhập	Chưa nhập	Chưa đạt	Đạt	
1	Giảm -34.98% so với kỳ trước ↓ -34.98%	5	5	92	1	91	1	0	Xem tiêu chí Nhắc nhở
2	Bến Quan	0	0	92	0	92	0	0	Xem tiêu chí Nhắc nhở

Hình 36: Phần trăm số điểm tăng giảm so với kỳ trước

- Ta có thể chọn “Xuất bảng xếp hạng” để xuất file Excel

CHỨC NĂNG

- Nội dung báo cáo
- Tiêu chí chưa đạt
- Tiêu chí đã đạt

HỆ THỐNG

- Cấu hình logo
- Nhóm người dùng
- Khảo sát
- Hướng dẫn sử dụng

● Điểm đạt được ● Điểm tự chấm

BẢNG XẾP HẠNG GIỮA CÁC SỞ: 01/10/2022 - 31/12/2022

Xếp hạng	Tên Sở	Điểm đạt được	Điểm tự chấm	Điểm tiêu chí chung	Điểm lĩnh vực ưu tiên	Tổng tiêu chí	Đã nhập	Chưa nhập	Chưa đạt	Đạt	
1	Sở Công thương	9.62	22.43	10	0	123	5	118	4	1	Xem tiêu chí
2	Sở Kế hoạch và Đầu tư	0	0	0	0	123	0	123	0	0	
3	Sở Tài nguyên và Môi trường	0	0	0	0	123	0	123	0	0	
4	Sở Xây dựng	0	0	0	0	123	0	123	0	0	
5	Sở Khoa học và Công nghệ	0	0	0	0	123	0	123	0	0	
6	Sở Ngoại vụ	0	0	0	0	123	0	123	0	0	
7	Sở Tài chính	0	0	0	0	123	0	123	0	0	
8	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	0	0	0	0	123	0	123	0	0	
9	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	0	0	0	0	123	0	123	0	0	

Xuất bảng xếp hạng

Hình 37: Nút Xuất bảng xếp hạng

- Sau khi ấn vào xem tiêu chí sẽ xuất hiện bản “Xem danh sách tiêu chí”

CHỨC NĂNG

Nội dung báo cáo

Tiêu chí chưa đạt

Tiêu chí đã đạt

HỆ THỐNG

Cấu hình logo

Nhóm người dùng

Khảo sát

Hướng dẫn sử dụng

● Điểm đạt được ● Điểm tự chấm

BẢNG XẾP HẠNG GIỮA CÁC SỐ: 01/10/2022 - 31/12/2022

Xuất bảng xếp hạng

Xếp hạng	Tên Số	Điểm đạt được	Điểm tự chấm	Điểm tiêu chí chung	Điểm lĩnh vực ưu tiên	Tổng tiêu chí	Bí nhập	Chưa nhập	Chưa đạt	Đạt	Xem tiêu chí
1	Số Công thương	9.62	22.43	10	0	123	5	118	4	1	Xem tiêu chí
2	Số Kế hoạch và Đầu tư	0	0	0	0	123	0	123	0	0	
3	Số Tài nguyên và Môi trường	0	0	0	0	123	0	123	0	0	
4	Số Xây dựng	0	0	0	0	123	0	123	0	0	
5	Số Khoa học và Công nghệ	0	0	0	0	123	0	123	0	0	
6	Số Ngoại vụ	0	0	0	0	123	0	123	0	0	
7	Số Tài chính	0	0	0	0	123	0	123	0	0	
8	Số Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	0	0	0	0	123	0	123	0	0	

Hình 38: Nút Xem tiêu chí

Xem danh sách tiêu chí

Quý IV - Năm 2022 x

Chọn nhóm danh mục...

Chọn danh mục...

Chọn trạng thái...

Xuất báo cáo

STT	Chỉ số chính/Chỉ số thành phần/Tiêu chí	Điểm tối đa	Số liệu kê khai	Cách tính điểm	Điểm	Trạng thái
2.1.1	Người đứng đầu Xã có là thành viên của Ban chỉ đạo Chuyển đổi số của tỉnh	10	Chưa có Ban chỉ đạo hoặc có nhưng Trưởng ban không phải Lãnh đạo cấp Xã	- Trưởng ban là Bí thư/Chủ tịch cấp Xã: Điểm tối đa - Trưởng ban là Phó Bí thư/Phó Chủ tịch cấp Xã: 1/2*Điểm tối đa; - Chưa có Ban chỉ đạo hoặc có nhưng Trưởng ban không phải Lãnh đạo cấp Xã: 0 điểm	0	Chưa nhập
2.1.2	Người đứng đầu Xã chủ trì, chỉ đạo chuyển đổi số của đơn vị	5	Bí thư/Chủ tịch không chủ trì các cuộc họp về CBS của Xã	- Bí thư/Chủ tịch chủ trì các cuộc họp về CBS của Xã: Điểm tối đa - Bí thư/Chủ tịch không chủ trì các cuộc họp về CBS của Xã: 0 điểm	0	Chưa nhập
2.1.3	Văn bản chỉ đạo chuyển đổi về chuyển đổi số do người đứng đầu cấp Xã (Chủ tịch cấp Xã) ký	10	0%	a=Số lượng văn bản chỉ đạo chuyển đổi về chuyển đổi số do người đứng đầu cấp Xã (Chủ tịch cấp Xã) ký; b=Tổng số lượng văn bản chỉ đạo chuyển đổi về chuyển đổi số của cấp Xã theo yêu cầu của Bộ TTTT; - Tỷ lệ=a/b - Điểm=Tỷ lệ*Điểm tối đa	0	Chưa nhập
	Số lượng văn bản chỉ đạo chuyển đổi về chuyển đổi số do người đứng đầu cấp Xã (Chủ tịch cấp Xã) ký		0			
	Tổng số lượng văn bản chỉ đạo chuyển đổi về chuyển đổi số của cấp Xã theo yêu cầu của Bộ TTTT		0			

Hình 39: Màn Xem danh sách tiêu chí

- Ta có thể lựa chọn xem xét theo quý, nhóm danh mục, danh mục và trạng thái của tiêu chí

STT	Chỉ số chính/Chỉ số thành phần/Tiêu chí	Điểm tối đa	Số liệu kê khai	Cách tính điểm	Điểm	Trạng thái
1.1	Số lượng sử dụng ứng dụng dịch vụ thông minh phục vụ du lịch hàng năm	5	0	- Không có = 0 điểm - Mỗi 1000 lượt sử dụng được 1 điểm, tối đa 5 điểm	0	Chưa nhập
1.2	Số lượng lượt truy cập trang web quảng bá du lịch hàng năm	5	0	- Không có = 0 điểm - Mỗi 10000 lượt truy cập được 1 điểm, tối đa 5 điểm	0	Chưa nhập
1.3	Số lượng điểm du lịch được cung cấp trên trang web/ứng dụng	5	0	- Không có = 0 điểm - Mỗi 1 điểm du lịch được 1 điểm, tối đa 5 điểm	0	Chưa nhập
1.4	Số lượng bài viết, thông tin cập nhật hàng tháng trên trang web quảng bá du lịch	5	0	- Không có = 0 điểm - Mỗi 5 bài viết được 1 điểm, tối đa 5 điểm	0	Chưa nhập
1.6	Số lượng điểm du lịch cung cấp dịch vụ thực tế ảo	5	Không có	- Không có = 0 điểm; - Có 1 điểm du lịch: điểm = 1/2 * điểm tối đa; - Có từ 2 điểm du lịch trở lên: điểm = điểm tối đa.	0	Chưa nhập
1.7	Tỷ lệ công tác quản lý liên quan đến du lịch được số hóa	5	0%	- Tổng số nghiệp vụ công tác quản lý được số hóa là a; - Tổng số nghiệp vụ công tác quản lý là b; Tỷ lệ = a/b Điểm = Tỷ lệ * điểm tối đa	0	Chưa nhập
	Tổng số nghiệp vụ công tác quản lý		0			
	Tổng số nghiệp vụ công tác quản lý được số hóa		0			

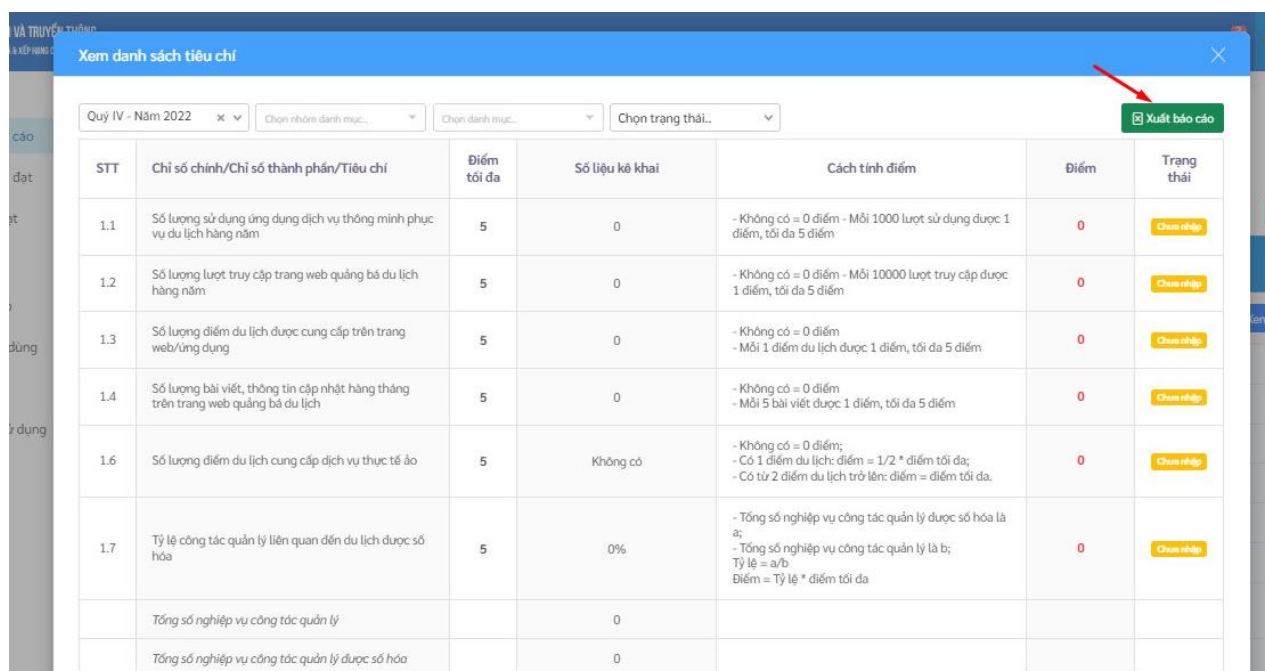
Hình 40: Các thanh để lựa chọn

- Ta có thể thấy danh sách chỉ xuất hiện các tiêu chí phù hợp trạng thái đã chọn

STT	Chỉ số chính/Chỉ số thành phần/Tiêu chí	Điểm tối đa	Số liệu kê khai	Cách tính điểm	Điểm	Trạng thái
2.1.2	Người dùng đầu Sở, ngành chủ trì, chỉ đạo chuyển đổi số của đơn vị	5	Giám đốc chủ trì các cuộc họp về CBS của Sở, ngành	- Giám đốc chủ trì các cuộc họp về CBS của Sở, ngành: 1/2 * Điểm tối đa - Giám đốc không chủ trì các cuộc họp về CBS của Sở, ngành: 0 điểm	5	Đã duyệt
2.1.4	Trang TTĐT của Sở, ngành có các bài viết tuyên truyền về chuyển đổi số	10	Từ 10 đến 19	- Đã có chuyên mục và số lượng tin, bài về Chuyển đổi số trong năm đạt: + Từ 20 trở lên: điểm tối đa; + Từ 10 đến 19: 1/2 * Điểm tối đa; + Dưới 10: 1/4 * Điểm tối đa; - Chưa có chuyên mục: 0 điểm	5	Đã duyệt

Hình 41: Trạng thái Đã duyệt

- Ta có thể lựa chọn “Xuất báo cáo” để xuất file Excel

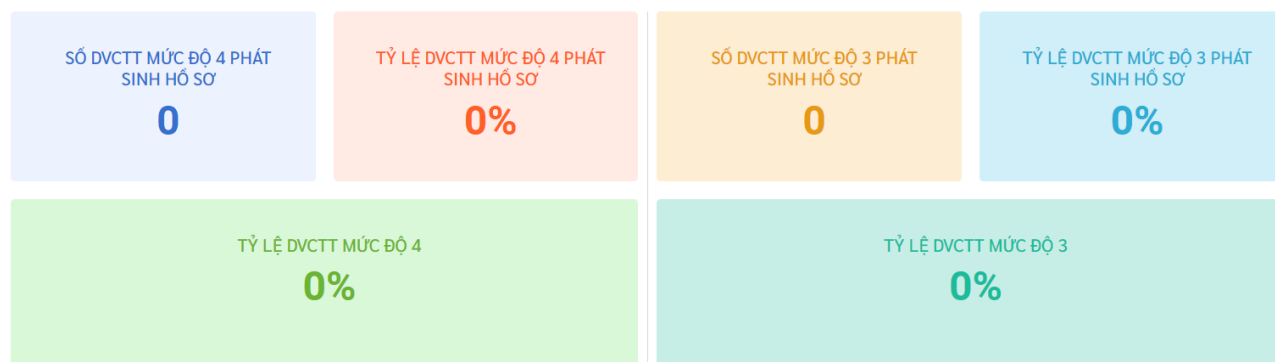


STT	Chỉ số chính/Chỉ số thành phần/Tiêu chí	Điểm tối đa	Số liệu kê khai	Cách tính điểm	Điểm	Trạng thái
1.1	Số lượng sử dụng ứng dụng dịch vụ thông minh phục vụ du lịch hàng năm	5	0	- Không có = 0 điểm - Mỗi 1000 lượt sử dụng được 1 điểm, tối đa 5 điểm	0	Chưa nhập
1.2	Số lượng lượt truy cập trang web quảng bá du lịch hàng năm	5	0	- Không có = 0 điểm - Mỗi 10000 lượt truy cập được 1 điểm, tối đa 5 điểm	0	Chưa nhập
1.3	Số lượng điểm du lịch được cung cấp trên trang web/ứng dụng	5	0	- Không có = 0 điểm - Mỗi 1 điểm du lịch được 1 điểm, tối đa 5 điểm	0	Chưa nhập
1.4	Số lượng bài viết, thông tin cập nhật hàng tháng trên trang web quảng bá du lịch	5	0	- Không có = 0 điểm - Mỗi 5 bài viết được 1 điểm, tối đa 5 điểm	0	Chưa nhập
1.6	Số lượng điểm du lịch cung cấp dịch vụ thực tế ảo	5	Không có	- Không có = 0 điểm; - Có 1 điểm du lịch: điểm = 1/2 * điểm tối đa; - Có từ 2 điểm du lịch trở lên: điểm = điểm tối đa.	0	Chưa nhập
1.7	Tỷ lệ công tác quản lý liên quan đến du lịch được số hóa	5	0%	- Tổng số nghiệp vụ công tác quản lý được số hóa là a; - Tổng số nghiệp vụ công tác quản lý là b; Tỷ lệ = a/b Điểm = Tỷ lệ * điểm tối đa	0	Chưa nhập
	Tổng số nghiệp vụ công tác quản lý		0			
	Tổng số nghiệp vụ công tác quản lý được số hóa		0			

Hình 42: Nút Xuất báo cáo

Dữ Liệu Dịch Vụ Công Trục Tuyến Hệ Thống Emc Theo Tuần Hiện Tại

DỮ LIỆU DỊCH VỤ CÔNG TRỤC TUYẾN HỆ THỐNG EMC: TỪ NGÀY 07/11/2022 - 13/11/2022



Hình 43: Bảng dữ liệu dịch vụ công trực tuyến hệ thống EMC

XEM TIÊU CHÍ CHƯA ĐẠT, TIÊU CHÍ ĐÃ ĐẠT

1. Tiêu chí chưa đạt

 **Mục đích:** Tổng hợp các tiêu chí chưa đạt dựa theo điểm tối đa đề ra

 **Thao tác:**

➤ **Bước 1:** Tại menu điều hướng bên trái, chọn danh mục “**Tiêu chí chưa đạt**”



STT	Tiêu chí	Địa phương	Điểm / Điểm tối đa
1	Trang TTĐT của Sở, ngành có các bài viết tuyên truyền về chuyển đổi số	Sở Công thương	5 / 10
2	Sở, ngành có văn bản chỉ đạo về chuyển đổi số lĩnh vực	Sở Công thương	7.50 / 10
3	Tỷ lệ nhà máy ứng dụng công nghệ số trong sản xuất và vận hành	Sở Công thương	3.33 / 5
4	Tỷ lệ ứng dụng tự động hóa trong sản xuất công nghiệp	Sở Công thương	2.50 / 5

Hiện thị 1 - 4 trong tổng 4

Hình 44: Màn danh sách các tiêu chí chưa đạt

➤ **Bước 2:** Màn hình “**Danh sách các tiêu chí chưa đạt**” xuất hiện, bao gồm các thông tin như Tên tiêu chí, Địa phương, Điểm/Điểm tối đa

2. Tiêu chí đã đạt

 **Mục đích:** Tổng hợp các tiêu chí đã đạt dựa theo điểm tối đa đề ra

 **Thao tác**

➤ **Bước 1:** Tại menu điều hướng bên trái, chọn danh mục “**Tiêu chí đã đạt**”



The screenshot shows a web application interface. On the left is a sidebar with a menu. Under the 'CHỨC NĂNG' (Function) section, 'Tiêu chí đã đạt' (Achieved criteria) is selected and highlighted in blue. The main content area is titled 'Danh sách các tiêu chí đã đạt' (List of achieved criteria). It features a table with the following data:

STT	Tiêu chí	Địa phương	Điểm / Điểm tối đa
1	Người đứng đầu Sở, ngành chủ trì, chỉ đạo chuyển đổi số của đơn vị	Sở Công thương	5 / 5

At the top right of the table, there is a filter dropdown set to 'Quý IV - Năm 2022' and a search bar labeled 'Tìm kiếm...'. At the bottom right, it says 'Hiện thị 1 - 1 trong tổng 1' (Display 1 - 1 of total 1).

Hình 45: Màn danh sách các tiêu chí đã đạt

➤ **Bước 2:** Màn hình “**Danh sách các tiêu chí đã đạt**” xuất hiện, bao gồm các thông tin như Tên tiêu chí, Địa phương, Điểm/Điểm tối đa.

CẤU HÌNH LOGO

1. Cấu hình logo

 Mục đích: Tạo logo riêng cho mỗi địa phương

 Thao tác:

- **Bước 1**: Tại menu điều hướng bên trái, chọn danh mục “**Cấu hình logo**”
- **Bước 2**: Màn hình “**Cấu hình logo cho địa phương**” xuất hiện, nhập các thông tin tương ứng



Hình 46: Màn cấu hình logo

- “**Tải lên logo**”: Tải lên logo cho địa phương với yêu cầu kích thước ảnh tối đa là 48x48 pixel.
- “**Tên địa phương/Cơ quan**”: Nhập vào tên địa phương/cơ quan

Bước 3: Nhấn nút “**Lưu**” để lưu dữ liệu

NHÓM NGƯỜI DÙNG

 Mục đích : Xem quyền nhóm người dùng

 Thao tác:

- **Bước 1:** Tại menu điều hướng bên trái, chọn danh mục “Nhóm người dùng”
- **Bước 2:** Màn hình “Quản lý nhóm người dùng” xuất hiện

Quản lý nhóm người dùng

STT	Nhóm người dùng	Thao tác
1	Số, Ban ngành	 Xem quyền

Hiện thị 1 - 1 trong tổng 1

Hình 47: Màn quản lý nhóm người dùng

- **Bước 3:** Click  Xem quyền sẽ hiện ra Popup để xem quyền hiện tại của người dùng

Phân quyền nhóm người dùng

☒ Quản lý cấu hình

☒ Thêm mới cấu hình

☒ Xem cấu hình logo

☐ Quản lý cấu hình ký báo cáo

☐ Chính sửa ký báo cáo cho địa phương

☐ Thêm mới cấu hình báo cáo cho tỉnh

☐ Thêm mới ký báo cáo cho địa phương

☐ Xem chi tiết cấu hình ký báo cáo

☐ Xem danh sách cấu hình ký báo cáo

☐ Xóa cấu hình báo cáo cho tỉnh

☐ Xóa ký báo cáo cho địa phương

☐ Quản lý lĩnh vực ưu tiên

☐ Cấu hình lĩnh vực

☐ Xem danh sách cấu hình lĩnh vực

☒ Quản lý nhóm tài khoản

☐ Chính sửa nhóm tài khoản

☐ Thêm mới nhóm tài khoản

☒ Xem danh sách nhóm tài khoản

☐ Xóa nhóm tài khoản

☐ Quản lý phòng ban

☐ Chi tiết phòng ban

☐ Chính sửa phòng ban

☐ Tạo phòng ban

☐ Xem danh sách phòng ban

☐ Xóa phòng ban

☐ Quản lý quyền

☐ Cập nhật danh sách quyền

☐ Cập nhật quyền cho vai trò

☐ Phân quyền tài khoản

☐ Quản lý tài khoản

☐ Cập nhật tài khoản

☐ Thêm mới tài khoản

☐ Tự động tạo tài khoản cho toàn tỉnh

☐ Upload avatar người dùng

☐ Xem danh sách tài khoản

☐ Xem tài khoản bằng id

☐ Xóa nhiều tài khoản

☐ Xóa tài khoản

☒ Quản lý tiêu chí

☐ Cấu hình tiêu chí

☒ Gửi số liệu báo cáo

☐ Lưu cấu hình tiêu chí

☒ Lưu dữ liệu thông tin chung

☐ Phê duyệt hoặc từ chối nhiều tiêu chí

☐ Phê duyệt tiêu chí

☐ Sao chép bộ tiêu chí theo năm

☐ Sao chép bộ tiêu chí từ địa phương khác

☐ So sánh địa phương ngang cấp

☐ Thêm mới tiêu chí

☒ Xem cấu hình tiêu chí

☒ Xem chi tiết cấu hình tiêu chí

☒ Xem chi tiết nhóm danh mục

Đóng

Hình 48: Màn Nhóm người dùng